

Số: 04 /2026/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức
và người có công với cách mạng khi từ trần trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Ủy đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 237/2025/NĐ-CP ngày 29/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/05/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng";

Căn cứ Thông tư số 74/2013/TT-BTC ngày 04/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định các khoản chi phí và thực hiện việc cấp, quyết toán ngân sách Nhà nước phục vụ Lễ Quốc tang, Lễ tang cấp Nhà nước, Lễ tang cấp cao;

Thực hiện ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 25-TB/VPTU ngày 25/11/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy về chủ trương ban hành Quy chế tổ chức Lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức và người có công với cách mạng khi từ trần trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 332/TTr-SNV ngày 03 tháng 12 năm 2025; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 178/BC-STP ngày 03/11/2025; Báo cáo số 316/BC-SNV ngày 26/12/2025 của Sở Nội vụ Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Quyết định ban hành Quy chế tổ chức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức và người có công với cách mạng khi từ trần trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 75/SNV-NCC ngày 08/01/2026 của Sở Nội vụ và ý kiến thống nhất của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế tổ chức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức và người có công với cách mạng khi từ trần trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức và người có công với cách mạng khi từ trần trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 26 tháng 01 năm 2026.
2. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, các Quyết định sau hết hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tổ chức Lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức khi từ trần trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung khoản 5, Điều 4 Quy chế tổ chức Lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức khi từ trần trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp, Xây dựng, Y tế, Tài chính, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Lý Sơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP, các phòng Ngh/cứu;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Vi34).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Y Ngọc



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Tổ chức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức và người có công
với cách mạng khi từ trần trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01
năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định việc tổ chức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức và người có công với cách mạng đang làm việc hoặc nghỉ hưu; đảng viên được tặng Huy hiệu từ 30 năm tuổi đảng trở lên; các nhà hoạt động xã hội, văn hóa, khoa học tiêu biểu; Anh hùng Lao động; Bà mẹ Việt Nam anh hùng khi từ trần trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi chung là người từ trần).

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và cá nhân có liên quan đến việc tổ chức Lễ tang.

3. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang không thuộc phạm vi điều chỉnh quy định tại khoản 1 Điều này khi từ trần thực hiện theo quy định riêng của lực lượng vũ trang.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức Lễ tang

1. Việc tổ chức Lễ tang đối với người từ trần thể hiện sự trân trọng của Đảng, Nhà nước, Nhân dân, cơ quan, đơn vị, địa phương đối với công lao, cống hiến của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình làm việc, hoạt động cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Việc tổ chức Lễ tang đối với người từ trần phải trang trọng, văn minh, đúng quy định của Đảng và Nhà nước, khuyến khích tổ chức an táng theo các hình thức hỏa táng, điện táng, an táng tại quê hương, kế thừa nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc; tiết kiệm, không phô trương, lãng phí.

3. Trường hợp người từ trần có nhiều chức danh thì tổ chức Lễ tang theo hình thức tương ứng với chức danh cao nhất của người từ trần.

Điều 3. Nghi thức Lễ tang

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người có công với cách mạng đang làm việc hoặc nghỉ hưu; đảng viên được tặng Huy hiệu từ 30 năm tuổi đảng trở lên; các nhà hoạt động xã hội, văn hóa, khoa học tiêu biểu; Anh hùng Lao động; Bà mẹ Việt Nam anh hùng khi từ trần trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được tổ chức Lễ tang theo một trong các nghi thức sau:

- a) Lễ tang cấp cao.
- b) Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

2. Việc thay đổi nghi thức Lễ tang ngoài các trường hợp quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Điều 4. Một số quy định khác

1. Khi quân linh cửu, thực hiện theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 1 Nghị định số 237/2025/NĐ-CP ngày 29/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức (*sau đây gọi chung là Nghị định số 237/2025/NĐ-CP*).

2. Trường hợp tổ chức Lễ tang tại gia đình thực hiện theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 1 Nghị định số 237/2025/NĐ-CP.

3. Không rắc, rải các loại tiền thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 1 Nghị định số 237/2025/NĐ-CP.

4. Các thành viên Ban Tổ chức Lễ tang đeo băng tang theo quy định tại khoản 5, Điều 5 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức (*sau đây gọi chung là Nghị định số 105/2015/NĐ-CP*).

5. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng Vòng hoa luân chuyển trong Lễ viếng thực hiện theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 1 Nghị định số 237/2025/NĐ-CP.

6. Trường hợp người từ trần đã được an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ của tỉnh (khu vực dành riêng cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh khi từ trần), thôn Mỹ Thạnh Đông, xã Nghĩa Giang được quy định tại Điều 5 và khoản 1 Điều 17 của Quy chế này, thì người vợ hoặc người chồng của các chức danh trên nếu có nguyện vọng, khi từ trần cũng được an táng theo cùng chồng hoặc vợ tại Nghĩa trang liệt sĩ của tỉnh (khu vực dành riêng cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh khi từ trần), thôn Mỹ Thạnh Đông, xã Nghĩa Giang.

Đối với trường hợp cán bộ và bộ đội miền Nam tập kết ra miền Bắc từ năm 1945, đã có vợ, có chồng ở miền Nam mà lấy vợ, lấy chồng ở miền Bắc, thuộc các chức danh quy định tại Điều 5 và khoản 1 Điều 17 Quy chế này, khi từ trần được an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ của tỉnh (khu vực dành riêng cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh khi từ trần), thôn Mỹ Thạnh Đông, xã Nghĩa Giang, thì người vợ hoặc người chồng của các chức danh trên khi từ trần nếu có nguyện vọng an táng theo cùng chồng hoặc vợ tại Nghĩa trang liệt sĩ của tỉnh (khu vực dành riêng cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh khi từ trần), thôn Mỹ Thạnh Đông, xã Nghĩa Giang, thì do Thường trực Tỉnh ủy quyết định từng trường hợp cụ thể.

7. Cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ hưu khi từ trần nhưng không thuộc các chức danh quy định trong Quy chế này thì tùy theo điều kiện cụ thể cấp ủy, chính quyền, mặt trận, đoàn thể thôn, tổ dân phố (hoặc tương đương) nơi người

từ trần nghỉ hưu và cư trú phối hợp với cơ quan, đơn vị đã trực tiếp quản lý người từ trần, cùng gia đình tổ chức Lễ tang cho phù hợp với phong tục của địa phương, đúng quy định của Nhà nước và Quy chế này.

8. Đối với trường hợp cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật thực hiện theo quy định khoản 2, Điều 47 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP.

Chương II **LỄ TANG CẤP CAO**

Điều 5. Chức danh được tổ chức Lễ tang cấp cao (do tỉnh tổ chức)

Cán bộ, công chức đương chức, thôi giữ chức vụ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng quản lý (trừ các chức danh được tổ chức Lễ Quốc tang và Lễ tang cấp Nhà nước); cán bộ hoạt động ở miền Nam suốt thời kỳ chống Mỹ (1954 - 1975) được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên; các nhà hoạt động xã hội, văn hóa, khoa học tiêu biểu (được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh - giải thưởng cá nhân) và được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên; các nhà hoạt động xã hội, văn hóa, khoa học tiêu biểu (được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh - giải thưởng cá nhân) là Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động đang làm việc hoặc nghỉ hưu khi từ trần.

Điều 6. Đứng tên đưa tin buồn

1. Các chức danh là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 35 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ (sau đây gọi chung là Nghị định số 105/2012/NĐ-CP).

2. Đối với các chức danh còn lại quy định tại Điều 5 Quy chế này thực hiện theo khoản 2, Điều 35 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP.

3. Tin buồn đăng trên trang nhất Báo Nhân dân, Báo Quân đội nhân dân, Báo Công an nhân dân, Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi và đưa tin buồn trên Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam.

Nội dung gồm: Thông báo tin buồn kèm theo tiểu sử, ảnh người từ trần; danh sách Ban Tổ chức Lễ tang; Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ an táng (do Ban Tổ chức Lễ tang cung cấp).

4. Trường hợp người từ trần có quá trình hoạt động cách mạng và công tác tại các tỉnh, thành phố khác khi nghỉ hưu về cư trú trên địa bàn tỉnh, Ban Tổ chức Lễ tang có trách nhiệm thông báo tin buồn đến tỉnh, thành phố nơi người từ trần đã từng hoạt động và công tác.

Điều 7. Ban Tổ chức Lễ tang

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập Ban Tổ chức Lễ tang từ 10 (mười) đến 15 (mười lăm) thành viên, gồm đại diện: Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, lãnh đạo Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan cấp tỉnh; đại diện lãnh đạo: Ban Tổ chức Tỉnh

ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đại diện Đảng ủy, HĐND và UBND cấp xã; đại diện cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố; các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức có liên quan và đại diện gia đình của người từ trần. Trường hợp cần thiết, mời thêm một số thành viên có liên quan tham gia vào Ban Tổ chức Lễ tang. Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là đại diện Thường trực Tỉnh ủy hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ban Tổ chức Lễ tang phân công cho các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp cùng gia đình chuẩn bị các công việc liên quan trong quá trình tổ chức Lễ tang phù hợp theo phong tục truyền thống của địa phương, đúng quy định của Nhà nước và Quy chế này.

Điều 8. Tổ chức Lễ tang và chuẩn bị lời điếu

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp tham mưu thành lập Ban Tổ chức Lễ tang; tham mưu phân công nhiệm vụ thành viên và danh sách Ban Tổ chức Lễ tang; tóm tắt tiểu sử của người từ trần.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp tham mưu soạn thảo tin buồn, lời điếu, lời cảm ơn; thông báo về Lễ viếng, Lễ truy điệu; Lễ an táng.

3. Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang mời họp Ban Tổ chức Lễ tang để phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

4. Cơ quan, đơn vị có người từ trần đang làm việc hoặc đã làm việc sau cùng trước khi nghỉ hưu có trách nhiệm phân công cán bộ, công chức trực và phục vụ tang lễ.

Điều 9. Nơi tổ chức Lễ tang và nơi an táng

1. Nơi tổ chức Lễ tang:

Lễ tang tổ chức tại Nhà tang lễ của tỉnh hoặc tại gia đình theo nguyện vọng của gia đình.

2. Nơi an táng:

An táng tại Nghĩa trang liệt sĩ của tỉnh (khu vực dành riêng cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh khi từ trần), thôn Mỹ Thạnh Đông, xã Nghĩa Giang đối với các chức danh quy định tại Điều 5 hoặc Nghĩa trang khác theo nguyện vọng của gia đình.

Trường hợp gia đình có nguyện vọng hỏa táng, điện táng hoặc an táng tại quê nhà, Ban Tổ chức Lễ tang có trách nhiệm tổ chức Lễ tang cấp cao theo quy định tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP.

Điều 10. Trang trí lễ đài và túc trực bên linh cữu

Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP.

Điều 11. Vòng hoa viếng

Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại khoản 20, Điều 1 Nghị định số 237/2025/NĐ-CP.

Điều 12. Lễ viếng

Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP.

Điều 13. Lễ truy điệu

Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP.

Điều 14. Lễ đưa tang và xe tang

Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 44 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP.

Điều 15. Lễ hạ huyệt

Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP.

Điều 16. Xây mộ và chi phí

Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 46 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP.

Chương III
LỄ TANG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Mục I
LỄ TANG TỈNH TỔ CHỨC

Điều 17. Chức danh tỉnh tổ chức Lễ tang

1. Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần được tỉnh tổ chức Lễ tang (trừ các chức danh được tổ chức Lễ tang cấp cao do tỉnh tổ chức), cụ thể:

a) Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn, Phó Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

b) Cán bộ hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa 19/8/1945 đã kinh qua chức vụ: Bí thư cấp ủy huyện, thị xã, thành phố và tương đương, Chủ tịch Ủy ban kháng chiến, Chủ tịch Ủy ban hành chính cấp huyện hoặc tương đương, Trưởng cấp Sở, ban ngành, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh trở lên; cấp trưởng cấp Cục, Vụ hiện đang sống trên địa bàn tỉnh từ trần.

2. Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh đương chức.

3. Đối với người từ trần là Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng (trừ các chức danh được tổ chức Lễ Quốc tang và Lễ tang cấp Nhà nước) được cấp có thẩm quyền cho thôi chức vụ, nghỉ công tác, nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ hưu theo quy định do có vi phạm, khuyết điểm.

Điều 18. Đứng tên đưa tin buồn

1. Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý người từ trần; cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố, quê hương hoặc nơi cư trú của người từ trần và gia đình đứng tên đưa tin buồn đối với các chức danh quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 17 Quy chế này.

2. Các chức danh quy định tại khoản 3, Điều 17 Quy chế này do cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý người từ trần; cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố, quê hương hoặc nơi cư trú của người từ trần và gia đình đứng tên đưa tin buồn.

3. Tin buồn được đăng và đưa tin trên Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi.

Nội dung gồm: Thông báo tin buồn kèm theo tiểu sử, ảnh người từ trần; danh sách Ban Tổ chức Lễ tang; Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ an táng (do Ban Tổ chức Lễ tang cung cấp).

4. Trường hợp người từ trần có quá trình hoạt động cách mạng và công tác tại các tỉnh, thành khác khi nghỉ hưu về cư trú trên địa bàn tỉnh, Ban Tổ chức Lễ tang có trách nhiệm thông báo tin buồn đến tỉnh, thành nơi người từ trần đã từng hoạt động và công tác.

Điều 19. Ban Tổ chức Lễ tang

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập Ban Tổ chức Lễ tang đối với người từ trần thuộc khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể; từ 07 đến 10 thành viên, gồm: đại diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan cấp tỉnh; đại diện lãnh đạo: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Văn phòng Tỉnh ủy, các Ban tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan là thành viên; đại diện Đảng ủy, HĐND và UBND; đại diện cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố; các cơ quan, tổ chức có liên quan và đại diện gia đình của người từ trần. Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là đại diện Thường trực Tỉnh ủy hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Ban Tổ chức Lễ tang đối với người từ trần thuộc khối Nhà nước; từ 07 đến 10 thành viên, gồm: đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đại diện lãnh đạo: Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan là thành viên; đại diện các cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý người từ trần; đại diện Đảng ủy, HĐND và UBND; đại diện cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố, các cơ quan, tổ chức có liên quan và đại diện gia đình của người từ trần. Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc đại diện lãnh đạo các cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý người từ trần.

3. Ban Tổ chức Lễ tang phân công cho các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp cùng gia đình chuẩn bị các công việc liên quan trong quá trình tổ chức Lễ tang phù hợp theo phong tục truyền thống của địa phương, đúng quy định của Nhà nước và Quy chế này.

Điều 20. Tổ chức Lễ tang và chuẩn bị lời điều

1. Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần được tỉnh tổ chức Lễ tang thuộc khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể.

a) Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp tham mưu Thành lập Ban Tổ chức Lễ tang; tham mưu phân công nhiệm vụ thành viên và danh sách Ban Tổ chức Lễ tang; tóm tắt tiểu sử của người từ trần.

b) Ban Tuyên Giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp tham mưu soạn thảo Tin buồn, đăng tin buồn; lời điều vãn, lời cảm ơn; thông báo về Lễ viếng, Lễ Truy điệu; lễ an táng.

c) Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang mời họp Ban Tổ chức Lễ tang để phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

2. Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần được tỉnh tổ chức Lễ tang thuộc khối Nhà nước.

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Ban Tổ chức Lễ tang; phối hợp với các cơ quan chủ quản hoặc cấp ủy chỉ bộ thôn, tổ dân phố (nơi người từ trần) soạn thảo: Tin buồn, tiểu sử của người từ trần; thông báo về Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ an táng; lời điều và lời cảm ơn, có ý kiến đóng góp của gia đình người từ trần.

b) Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang mời họp Ban Tổ chức Lễ tang để phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

3. Cơ quan, đơn vị có người từ trần đang làm việc hoặc đã làm việc sau cùng trước khi nghỉ hưu có trách nhiệm phân công cán bộ, công chức trực và phục vụ tang lễ.

4. Đơn vị chủ trì tham mưu tổ chức Lễ tang

a) Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, tham mưu công tác tổ chức Lễ tang đối với người từ trần thuộc khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể giữ các chức danh quy định tại Điều 17 Quy chế này.

b) Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu công tác tổ chức Lễ tang đối với người từ trần thuộc đối với người từ trần thuộc khối Nhà nước giữ các chức danh quy định tại Điều 17 Quy chế này.

Điều 21. Nơi tổ chức Lễ tang và nơi an táng

1. Lễ tang được tổ chức tại Nhà tang lễ của tỉnh hoặc tại gia đình theo nguyện vọng của gia đình.

2. Nơi an táng:

a) Các chức danh quy định tại khoản 1, Điều 17 Quy chế này từ trần được an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ của tỉnh (khu vực dành riêng cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh khi từ trần), thôn Mỹ Thạnh Đông, xã Nghĩa Giang, Nghĩa trang địa phương hoặc theo nguyện vọng của gia đình.

b) Các chức danh quy định tại khoản 2 và khoản 3, Điều 17 Quy chế này từ trần được an táng tại Nghĩa trang địa phương, nghĩa trang khác hoặc hỏa táng, điện táng theo nguyện vọng của gia đình.

Điều 22. Trang trí lễ đài, vòng hoa, Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ đưa tang, xe tang, Lễ hạ huyệt

1. Trang trí lễ đài: Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại khoản 21, Điều 1 Nghị định số 237/2025/NĐ-CP.

2. Vòng hoa viếng: Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại khoản 22, Điều 1 Nghị định số 237/2025/NĐ-CP.

3. Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ đưa tang, xe tang, Lễ hạ huyệt: Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 54 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP và khoản 23, Điều 1 Nghị định số 237/2025/NĐ-CP.

Điều 23. Trợ cấp mai táng và chi phí tổ chức Lễ tang

Thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và ngân sách tỉnh hỗ trợ.

Mục II

LỄ TANG XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU TỔ CHỨC

Điều 24. Chức danh xã, phường, đặc khu tổ chức Lễ tang

1. Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc hoặc nghỉ hưu khi từ trần được xã, phường, đặc khu nơi người từ trần cư trú tổ chức Lễ tang (trừ các chức danh tổ chức Lễ tang cấp cao và Lễ tang tỉnh), cụ thể:

a) Người hoạt động cách mạng từ trước Tháng 8 năm 1945 đã được các cơ quan, cấp có thẩm quyền công nhận.

b) Các nhà hoạt động xã hội, văn hóa, khoa học tiêu biểu (được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh - giải thưởng cá nhân); Anh hùng Lao động, Nghệ sĩ nhân dân, Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ nhân nhân dân, người được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật và Khoa học - Công nghệ; Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

c) Người từ trần đã từng giữ chức vụ: Ủy viên ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; cấp trưởng, phó các sở, ban ngành và tương đương thuộc khối Đảng, Nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi; Tổng Biên tập, Phó Tổng Biên tập Báo Kon Tum, Tổng Biên tập, Phó Tổng Biên tập Báo Quảng Ngãi, Giám đốc, Phó Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra tỉnh;

Thư ký Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học, Hiệu trưởng các Trường Đại học, Cao đẳng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Đại biểu Quốc hội tỉnh; Ủy viên Ban Thường vụ chuyên trách Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh; Ủy viên Ban Thường vụ chuyên trách Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ chuyên trách Đảng ủy các cơ quan Đảng trực thuộc tỉnh; Chủ tịch các Hội quần chúng tỉnh đã nghỉ hưu.

d) Người từ trần đã từng giữ chức vụ: Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy tương đương huyện ủy, thị ủy, thành ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, thị xã, thành phố; Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, thị ủy, thành ủy; Huyện ủy viên, thị ủy viên, thành ủy viên; Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện đã nghỉ hưu;

đ) Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã đang làm việc hoặc nghỉ hưu.

e) Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương của các sở, ban, ngành thuộc khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các cơ quan chuyên trách, giúp việc huyện ủy, thị ủy, thành ủy; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, thị xã, thành phố; Trưởng, Phó các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Đảng ủy cấp xã; Trưởng, Phó các Phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và Trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã đã nghỉ hưu.

2. Đối với trường hợp người từ trần giữ một trong các chức danh quy định tại Điều 5 Quy chế này mà bị kỷ luật bằng hình thức cách chức hoặc xóa tư cách chức vụ, chức danh.

3. Đảng viên được tặng Huy hiệu từ 30 năm tuổi Đảng trở lên.

Điều 25. Đúng tên đưa tin buồn

1. Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, cơ quan, đơn vị đã và đang trực tiếp quản lý người từ trần; cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố, quê hương hoặc nơi cư trú của người từ trần và gia đình thông báo tin buồn.

2. Tin buồn được đăng và đưa tin trên Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi và hệ thống phát thanh tại địa phương.

Nội dung gồm: Thông báo tin buồn kèm theo tiểu sử, ảnh người từ trần; danh sách Ban Tổ chức Lễ tang; Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ an táng (do Ban Tổ chức Lễ tang cung cấp).

3. Người từ trần quy định tại điểm a, điểm b (trừ Bà mẹ Việt Nam anh hùng), khoản 1 và khoản 3 Điều 24 Quy chế này được đưa tin buồn trên trang 8 Báo Nhân dân.

4. Trường hợp người từ trần có quá trình hoạt động cách mạng và công tác tại các tỉnh, thành khác khi nghỉ hưu về cư trú trên địa bàn tỉnh, Ban Tổ chức Lễ tang có trách nhiệm thông báo tin buồn đến tỉnh, thành nơi người từ trần đã từng hoạt động và công tác.

Điều 26. Tổ chức Lễ tang và chuẩn bị lời điều

1. Ban Tổ chức Lễ tang do Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã quyết định thành lập, gồm: Đại diện Thường trực Đảng ủy cấp xã, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện các cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý người từ trần và đại diện gia đình. Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là đại diện Thường trực Đảng ủy cấp xã hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã hoặc lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý người từ trần.

Ủy nhiệm cho cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố nơi người từ trần quyết định thành lập Ban Tổ chức lễ tang đối với người từ trần thuộc điểm e, khoản 1, Điều 24; khoản 3 (đối với Đảng viên được tặng Huy hiệu từ 30 năm đến dưới 50 năm tuổi Đảng không giữ chức vụ thuộc diện cấp tỉnh tổ chức) Điều 24 Quy chế này.

2. Đơn vị chủ trì tham mưu, tổ chức Lễ tang

a) Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu tổ chức Lễ tang đối với người từ trần thuộc các chức danh quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 (đối với Đảng viên được tặng Huy hiệu từ 30 năm tuổi Đảng trở lên) Điều 24 Quy chế này.

b) Cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố tổ chức Lễ tang đối với người từ trần thuộc các chức danh quy định tại điểm e, khoản 1, Điều 24; khoản 3 (đối với Đảng viên được tặng Huy hiệu từ 30 năm đến dưới 50 năm tuổi Đảng), Điều 24 Quy chế này.

Việc chuẩn bị phục vụ Lễ tang do Ban Tổ chức Lễ tang phân công cho các cơ quan, đơn vị phối hợp cùng gia đình người từ trần thực hiện.

Điều 27. Nơi an táng

1. Người từ trần thuộc chức danh quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 24 Quy chế này được an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ của tỉnh (khu vực dành riêng cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh khi từ trần), thôn Mỹ Thạnh Đông, xã Nghĩa Giang, Nghĩa trang địa phương, nghĩa trang khác hoặc hỏa táng, điện táng theo nguyện vọng của gia đình.

2. Người từ trần thuộc các chức danh quy định tại Điều 24 (trừ chức danh quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 24) Quy chế này được an táng tại Nghĩa trang địa phương, nghĩa trang khác hoặc hỏa táng, điện táng theo nguyện vọng của gia đình.

Điều 28. Trang trí lễ đài, vòng hoa, Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ đưa tang, xe tang, Lễ hạ huyệt.

Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 22 Quy chế này.

Điều 29. Trợ cấp mai táng và chi phí tổ chức Lễ tang

Thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và ngân sách tỉnh hỗ trợ.

Mục III

LỄ TANG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TỔ CHỨC

Điều 30. Chức danh cơ quan, đơn vị tổ chức Lễ tang

1. Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc khi từ trần (trừ các chức danh tổ chức Lễ tang cấp cao, Lễ tang tỉnh và Lễ tang cấp xã) được cơ quan, đơn vị đang trực tiếp quản lý phối hợp với cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố, quê hương hoặc nơi cư trú của người từ trần tổ chức Lễ tang.

2. Đối với trường hợp người từ trần giữ một trong các chức danh quy định tại Điều 5 Quy chế này mà bị kỷ luật bằng hình thức cách chức hoặc xóa tư cách chức vụ, chức danh còn đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị.

Điều 31. Đưa tin buồn

Cơ quan, đơn vị đang trực tiếp quản lý người từ trần; cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố quê hương hoặc nơi cư trú của người từ trần và gia đình đứng tên để thông báo tin buồn trên các báo, đài tại địa phương nơi người từ trần đang làm việc hoặc cư trú;

Điều 32. Ban Tổ chức Lễ tang và chuẩn bị lời điếu

1. Ban Tổ chức Lễ tang do cơ quan đang trực tiếp quản lý người từ trần quyết định, gồm các thành viên đại diện cấp ủy, lãnh đạo, đoàn thể trong cơ quan, đơn vị, địa phương nơi người từ trần đang làm việc, đại diện gia đình, đại diện chính quyền nơi cư trú và quê hương của người từ trần. Trưởng Ban tổ chức Lễ tang là lãnh đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức đang trực tiếp quản lý người từ trần.

2. Cơ quan chủ quản phối hợp với cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố (nơi người từ trần) soạn thảo: Tin buồn, tiểu sử của người từ trần; thông báo về Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ an táng; lời điếu và lời cảm ơn, có ý kiến đóng góp của gia đình người từ trần.

3. Ban Tổ chức Lễ tang phân công cho các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp cùng gia đình chuẩn bị các công việc liên quan trong quá trình tổ chức Lễ tang phù hợp theo phong tục truyền thống của địa phương, đúng quy định của Nhà nước và Quy chế này.

Điều 33. Nơi an táng

1. Các chức danh quy định tại Điều 30 Quy chế này khi từ trần được an táng tại Nghĩa trang địa phương hoặc theo nguyện vọng của gia đình.

2. Trường hợp gia đình có nguyện vọng hỏa táng, điện táng hoặc an táng tại quê nhà hoặc thực hiện theo phong tục, điều kiện và hoàn cảnh của từng gia đình người từ trần cho phù hợp.

Điều 34. Trang trí Lễ đài, vòng hoa viếng, Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ đưa tang, Lễ hạ huyệt

Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 22 Quy chế này.

Điều 35. Trợ cấp mai táng và chi phí tổ chức Lễ tang

Thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội hiện hành và nguồn kinh phí cơ quan, đơn vị hỗ trợ.

Chương IV PHÚNG VIẾNG

Điều 36. Ngoài các chức danh tỉnh tổ chức Lễ tang, các đối tượng và chức danh sau đây khi từ trần còn được tỉnh cử Đoàn đại biểu đến phúng viếng hoặc gửi điện chia buồn

1. Người hoạt động cách mạng từ trước tháng Tám năm 1945 đã được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận; Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

2. Các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, lãnh đạo các Bộ, Ban, ngành Trung ương đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần.

3. Lãnh đạo các tỉnh, thành phố hoặc các đồng chí nguyên giữ các chức vụ Lãnh đạo tại tỉnh (Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy) đã công tác tại tỉnh được điều động, luân chuyển về Trung ương hoặc sang các tỉnh, thành phố khác giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý; Chức danh giữ chức vụ từ cấp Cục, Vụ và tương đương trở lên (là người Quảng Ngãi) đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần;

4. Cán bộ, công chức nghỉ hưu đã từng giữ chức vụ Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; cấp trưởng, phó các sở, ban, ngành và tương đương thuộc khối Đảng, Nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

5. Đảng viên được tặng Huy hiệu từ 75 năm tuổi Đảng trở lên.

6. Đại biểu Quốc hội các khóa trước hoặc đương nhiệm, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đương nhiệm.

7. Đối với người thân, gồm: Cha, mẹ đẻ; cha, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng), con ruột của các chức danh được quy định tại Điều 5 và Điều 17 Quy chế này.

Điều 37. Tổ chức và phục vụ Đoàn tỉnh đi phúng viếng

1. Tổ chức Đoàn viếng của tỉnh đối với các chức danh được tổ chức Lễ tang cấp cao (do tỉnh tổ chức) quy định tại Điều 5 Quy chế này.

a) Thành phần tham gia Đoàn viếng của tỉnh, gồm: Đại diện Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan. Đoàn viếng do 01 đồng chí Thường trực Tỉnh ủy hoặc 01 đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm Trưởng đoàn.

b) Đơn vị tham mưu tổ chức Đoàn viếng của tỉnh: Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu tổ chức Đoàn viếng của tỉnh.

2. Tổ chức Đoàn viếng của tỉnh đối với các chức danh tỉnh tổ chức Lễ tang quy định tại Điều 17 Quy chế này.

a) Thành phần gồm: Đại diện Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cơ quan, đơn vị có liên quan hoặc Ủy nhiệm Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổ chức Đoàn viếng. Đoàn viếng do 01 đồng chí Thường trực Tỉnh ủy hoặc 01 đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc 01 đồng chí lãnh đạo Ban Tổ chức làm Trưởng đoàn.

b) Đơn vị tham mưu tổ chức Đoàn viếng của tỉnh:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ động tham mưu tổ chức Đoàn viếng của tỉnh đối với người từ trần thuộc khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể.

- Sở Nội vụ chủ động tham mưu tổ chức Đoàn viếng của tỉnh đối với người từ trần thuộc khối Nhà nước.

3. Tổ chức Đoàn viếng của tỉnh đối với các chức danh quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, khoản 1, Điều 24 và Điều 36 Quy chế này.

a) Thành phần gồm:

- Đối tượng, người từ trần thuộc khối Đảng, mặt trận, đoàn thể, gồm: Đại diện Thường trực Tỉnh ủy, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cơ quan, đơn vị có liên quan hoặc Ủy nhiệm Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổ chức Đoàn viếng. Đoàn viếng do 01 đồng chí Thường trực Tỉnh ủy hoặc 01 đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc 01 đồng chí lãnh đạo Ban Tổ chức làm Trưởng đoàn;

- Đối tượng, người từ trần thuộc khối Nhà nước, gồm: Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan hoặc Ủy nhiệm Sở Nội vụ tổ chức Đoàn viếng. Đoàn viếng do 01 đồng chí Thường trực Hội đồng nhân dân hoặc 01 đồng chí đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân hoặc 01 đồng chí lãnh đạo Sở Nội vụ làm Trưởng đoàn.

b) Đơn vị tham mưu tổ chức Đoàn viếng của tỉnh:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ động tham mưu tổ chức Đoàn viếng của tỉnh đối với người từ trần thuộc khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể.

- Sở Nội vụ chủ động tham mưu tổ chức Đoàn viếng của tỉnh đối với người từ trần thuộc khối Nhà nước và các trường hợp còn lại.

4. Vòng hoa viếng: Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 38. Tổ chức và phục vụ Đoàn viếng của cơ quan, đơn vị và cấp xã

1. Tổ chức và phục vụ Đoàn viếng của cơ quan, đơn vị đối với các chức danh quy định tại Điều 30 Quy chế này.

a) Thành phần gồm: Đại diện cấp ủy, lãnh đạo, đoàn thể trong cơ quan, đơn vị, địa phương nơi người từ trần đang làm việc. Đoàn viếng có 01 đồng chí Lãnh đạo cấp ủy hoặc Lãnh đạo cơ quan, đơn vị làm Trưởng đoàn.

b) Đơn vị tham mưu: Văn phòng hoặc bộ phận tham mưu công tác cán bộ của cơ quan, đơn vị tham mưu tổ chức Đoàn viếng.

2. Tổ chức và phục vụ Đoàn viếng của cấp xã.

a) Thành phần gồm: Đại diện Thường trực Đảng ủy cấp xã, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện các cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý người từ trần. Đoàn viếng do 01 đồng chí Thường trực Đảng ủy cấp xã hoặc 01 đồng chí Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã, lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã làm Trưởng đoàn.

b) Đơn vị tham mưu: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu tổ chức Đoàn viếng đối với người từ trần thuộc khối Nhà nước; Văn phòng Đảng ủy xã tham mưu tổ chức Đoàn viếng đối với người từ trần thuộc Đảng, Mặt trận, đoàn thể.

3. Vòng hoa viếng: Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; cơ quan, đơn vị.

Điều 39. Mức kinh phí phúng viếng

1. Kinh phí phúng viếng:

a) Đoàn tỉnh đi phúng viếng các chức danh quy định tại Điều 5, Điều 17 và khoản 2, khoản 3, Điều 36 Quy chế này, mức chi: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*), không bao gồm chi phí lễ vật phúng viếng, phương tiện đi lại (kể cả trường hợp đại diện đoàn tỉnh đi viếng các chức danh ngoài tỉnh).

b) Đoàn tỉnh đi phúng viếng các chức danh quy định tại điểm a, điểm b và điểm c, khoản 1, Điều 24; khoản 1, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 36; mức chi: 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), không bao gồm chi phí lễ vật phúng viếng, phương tiện đi lại (kể cả trường hợp đại diện đoàn tỉnh đi viếng các chức danh ngoài tỉnh).

c) Đoàn cấp xã và cơ quan, đơn vị đi phúng viếng các chức danh quy định tại điểm d, điểm đ, điểm e, khoản 1 Điều 24 và Điều 30 Quy định này; mức chi: 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*), không bao gồm chi phí lễ vật phúng viếng, phương tiện đi lại (kể cả trường hợp đại diện đoàn tỉnh đi viếng các chức danh ngoài tỉnh).

d) Các khoản chi phí mua vòng hoa, vật phẩm, hương đèn phục vụ các Đoàn viếng Lễ tang thanh toán theo thực tế.

2. Nguồn kinh phí

a) Đoàn viếng của tỉnh: Kinh phí phúng viếng và các chi phí khác do ngân sách nhà nước đảm bảo trong dự toán hằng năm giao cho Sở Nội vụ.

b) Đoàn viếng của cấp xã: Kinh phí phúng viếng và các chi phí khác do ngân sách nhà nước đảm bảo trong dự toán hằng năm của Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Đoàn viếng của cơ quan, đơn vị: Kinh phí phúng viếng và các chi phí khác do ngân sách nhà nước đảm bảo trích từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

Chương V

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 40. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và địa phương đối với Lễ tang cấp cao quy định tại Điều 5; Lễ tang tỉnh tổ chức quy định tại Điều 17 Quy chế này

1. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 8; điểm a, khoản 1, Điều 20; điểm b, khoản 2 và điểm b, khoản 3, Điều 37 Quy chế này.

2. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương thực hiện theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 20 Quy chế này.

b) Phối hợp cùng cơ quan chủ quản và gia đình người từ trần chuẩn bị vòng hoa, băng tang, xe tang, đội khiêng linh cữu, sổ tang, sổ đăng ký các đoàn đến viếng.

c) Thực hiện công tác an táng cho người từ trần khi được đưa vào an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ của tỉnh (khu vực dành riêng cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh khi từ trần), thôn Mỹ Thạnh Đông, xã Nghĩa Giang.

d) Theo dõi, quản lý sổ tang, sổ đăng ký danh sách các đoàn đến viếng và bàn giao cho gia đình sau khi kết thúc Lễ tang.

đ) Chuẩn bị kinh phí, lễ vật phúng viếng cho Đoàn đại biểu, đại biểu của tỉnh đi phúng viếng người từ trần quy định tại Điều 5; Điều 17; điểm a, điểm b, điểm c, khoản 1, Điều 24 và Điều 36 Quy chế này.

Cùng với thời điểm xây dựng dự toán kinh phí hàng năm, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan xây dựng dự toán kinh phí phục vụ Lễ tang, gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Trang trí lễ đài, đảm bảo âm thanh, ánh sáng trong quá trình tổ chức Lễ tang.

b) Tiến hành tổ chức các nghi thức: Lễ viếng, Lễ truy điệu và Lễ hạ huyệt.

4. Công an tỉnh chịu trách nhiệm đảm bảo công tác an ninh trật tự nơi tổ chức Lễ tang và trong quá trình đưa tang; phối hợp cùng cơ quan quân sự bố trí các chiến sĩ đưa vòng hoa trong Lễ tang (theo phân công của Ban Tổ chức Lễ tang).

5. Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm bố trí nơi ăn, nghỉ cho các đại biểu ở Trung ương và các tỉnh bạn đến dự Lễ tang (nếu có); bố trí xe đưa Ban Tổ chức Lễ tang, gia đình; xe đưa, trả khách đến tiễn đưa người từ trần từ nơi tổ chức Lễ tang đến nơi an táng và ngược lại.

6. Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp cùng Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí xe đưa Ban Tổ chức Lễ tang, gia đình; xe đưa, trả khách đến tiễn đưa người từ trần từ nơi tổ chức Lễ tang đến nơi an táng và ngược lại.

7. Sở Y tế có trách nhiệm hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng.

8. Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán kinh phí phục vụ Lễ tang do Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã lập và căn cứ khả năng ngân sách, có trách nhiệm tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

9. Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi chịu trách nhiệm đưa tin buồn, tiểu sử và ảnh người từ trần; thông báo về lễ viếng, lễ truy điệu, lễ an táng và lời cảm ơn của Ban Tổ chức Lễ tang (do Ban Tổ chức Lễ tang cung cấp).

10. Cấp ủy, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, đơn vị, địa phương có cán bộ từ trần có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuẩn bị các công việc có liên quan trong quá trình tổ chức Lễ tang; xây dựng dự toán kinh phí hàng năm, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan xây dựng dự toán kinh phí phục vụ Lễ tang (bao gồm Lễ tang do cấp xã, cấp ủy chỉ bộ thôn, tổ dân phố tổ chức), gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Hướng dẫn cho Chi bộ thôn, tổ dân phố tổ chức Lễ tang theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 26 quy chế này.

Người từ trần được tổ chức Lễ tang cấp cao và Lễ tang tỉnh tổ chức, các trường hợp cấp tỉnh phải cử đoàn đi phúng viếng theo quy định tại các khoản 4, khoản 5 và khoản 6, Điều 36 Quy chế này sau khi từ trần, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh ủy đối với người từ trần thuộc khối Đảng, Mặt trận, Đoàn thể; báo cáo Sở Nội vụ đối với người từ trần còn lại. /.
